

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Công.

2. Ông Lê Đức Lam.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 04/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh Ph;** Tên gọi khác: “Tú Em”; Sinh năm 1988 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố NL 5, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Thợ S; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Diễm, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1960, hiện ở tại Tổ dân phố NL 5, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Anh, em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Đỗ Thị Huyền Tr, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/3/2016, Công an huyện Đơn Dương xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bản án 130/2009/HS-PT ngày 28/10/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương, Lâm Đồng từ ngày 08/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Thành S**; Tên gọi khác: “S Điền”; Sinh năm 1988 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố TN, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Điền, sinh năm 1951 và con bà Lê Thị Danh, sinh năm 1951, hiện ở tại Tổ dân phố TN, thị trấn TM, Đơn Dương, Lâm Đồng; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1990. Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn), hiện ở tại Thành phố Hồ Chí Minh; Con: Có 01 người, sinh năm 2016, hiện ở với mẹ;

Tiền án: Bản án số 50/2020/HSST ngày 04/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “hủy hoại tài sản”, chưa chấp hành án. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/12/2014, Công an huyện Đơn Dương xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; Bản án số 12/2016/HSST ngày 14/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xử phạt 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương từ ngày 08/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* anh Ya D, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn R’Lom, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17h00’ ngày 07/01/2021 Lê Thành S đi xe mô tô BKS: 49F1–340.37 đến nhà Nguyễn Minh Ph ở tổ dân phố NL 5, thị trấn TM để chơi. Đến khoảng 22h00’ thì có Ya D gọi điện thoại cho Ph hỏi mua ma túy với giá 300.000đ thì Ph đồng ý, nhưng do chưa có ma túy để bán nên Ph rủ S cùng đi mua ma túy để về sử dụng thì S đồng ý. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô của S chở S đi. Khi đến ngã 3 Suối Thông B1 – Đạ Ròn, Ph xuống xe đến gặp Ya D lấy số tiền 300.000đ để đi mua ma túy. Sau khi lấy tiền từ D thì Ph chở S đến ngã ba Fi Nôm – Đức Trọng, Ph xuống xe đi vào dãy nhà trọ gặp người đàn ông tên Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 1.000.000đ. Đến 00h45’ ngày 08/01/2021 sau khi mua được ma túy Ph đi ra chở S quay lại Đơn Dương, khi đi gần tới ngã 3 Suối Thông B1 – Đạ Ròn, Ph nói với S là mới mua 1.000.000đ ma túy và sẽ dừng lại để giao ma túy cho người khác. Khi đến thôn Suối Thông B1, Ph xuống xe để giao ma túy thì bị Cơ quan công an huyện Đơn Dương phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi áo khoác Ph mặc có 02 gói nylon, trong đó 01 gói nylon kích thước 01x2,5cm và 01 gói có kích thước 1,5x03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, thu giữ tang vật có liên quan. (BL 53-63; 69-75; 87-93)

Tại Kết luận giám định số 24/GĐ-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7137g (không phẩy bảy một ba bảy gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 25/CT-VKSĐD ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố các bị can Nguyễn Minh Ph và Lê Thành S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ph từ 36 đến 48 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thành S từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định cùng 01 bao gói vật chứng; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu của bị cáo Ph.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận có hành vi mua bán ma túy như cáo trạng nêu. Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận: trước lần mua bán ma túy bị bắt quả tang thì mỗi bị cáo có góp 150.000đ đi qua Ngã ba Phi Nôm mua một gói ma túy về sử dụng chung, sau đó đến 22 giờ tiếp tục đi mua ma túy trên đường về đến ngã ba thôn Suối Thông B1 chuẩn bị giao ma túy cho Ya D thì bị bắt. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 08/01/2021, tại thôn Suối Thông B1, Đa Ròn, Đơn Dương, Nguyễn Minh Ph và Lê Thành S có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,7137g loại Methamphetamine.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ

cơ sở kết luận: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,7137g loại Methamphetamine của Nguyễn Minh Ph và Lê Thành S nêu trên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa Ph. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì nhu cầu cho cá nhân nên các bị cáo mua về bán lại kiếm lời và sử dụng ma túy cho bản thân. Trong vụ án này, bị cáo Ph với vai trò chủ mưu, bị cáo S là đồng phạm. Tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Đơn Dương ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thành S là người chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo.

Trong vụ án này, vai trò của Ph cao hơn S, tuy nhiên S là người có tiền án tiếp tục phạm tội nên xem xét xử phạt các bị cáo mức án ngang nhau là phù hợp. Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù của bản án số 50/2020/HS-ST ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, buộc bị cáo Lê Thành S chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[5] Đối với Ya D là người đưa tiền cho Ph để mua ma túy, tuy nhiên khi Cơ quan công an bắt quả tang thì Ph chưa giao ma túy cho D nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với D.

Đối với đối tượng tên Tuấn là người bán ma túy cho Ph, do chưa xác minh, làm việc được nên Cơ quan CSĐT đã tách ra để xử lý sau là đúng.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan công an đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BKS: 49F1-340.37 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Điền. Sau khi nhận lại tài sản ông Điền không yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đề cập đến.

Đối với khối lượng ma túy 0,3507g là ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong, xét thấy đây là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu REDMI. Xét thấy, đây là Ph tiện bị cáo Ph liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Ph và Lê Thành S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ph 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/01/2021. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thành S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù của bản án số 50/2020/HS-ST ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, buộc bị cáo Lê Thành S chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/01/2021. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,3507g ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu REDMI của Nguyễn Minh Ph. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Minh Ph và Lê Thành S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Anh Ya D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; NCQL NVLQ;
- Lưu: HS; THA.

Phan Minh Dũng